

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~287~~/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày ~~21~~ tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục và cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ
khoa học và công nghệ cấp tỉnh đợt I, năm 2016.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Công văn số 4801/BKHCN-KHTH ngày 09/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn nội dung kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2016 của các tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 5256/2015/QĐ- UBND ngày 14/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016;

Căn cứ các Quyết định số: 2045/QĐ-UBND ngày 02/7/2012; 2610/QĐ-UBND ngày 15/8/2012; 2039/QĐ-UBND ngày 14/6/2013; 3625/QĐ-UBND ngày 16/10/2013; 661/QĐ-UBND ngày 11/3/2014; 1233/QĐ-UBND ngày 25/4/2014; 1644/QĐ-UBND ngày 30/5/2014; 1902/QĐ-UBND ngày 19/06/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt danh mục và cấp kinh phí thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 24/TTr-SKHCN ngày 13/01/2016 của Sở Khoa học và Công nghệ xin phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đợt I, năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đợt I, năm 2016, gồm: 13 nhiệm vụ

Trong đó:

- Cấp cho 13 nhiệm vụ đã nghiệm thu.

Với kinh phí sự nghiệp khoa học là: 2.000.642.000 đồng

(Hai tỷ, sáu trăm bốn mươi hai ngàn đồng chẵn)

(Danh mục kèm theo).

Nguồn kinh phí: Sự nghiệp khoa học năm 2016 chưa phân bổ.

Điều 2. Căn cứ vào Quyết định này và danh mục các nhiệm vụ khoa học, công nghệ được duyệt:

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định bổ nhiệm chủ nhiệm các đề tài, dự án, ký kết các hợp đồng nghiên cứu; có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện, kiểm tra và thành lập hội đồng nghiệm thu, báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Cấp kinh phí trực tiếp cho các cơ quan chủ trì, chủ đề tài, dự án để triển khai thực hiện.

- Theo dõi việc sử dụng kinh phí và thanh, quyết toán kinh phí đã cấp cho các đơn vị.

3. Các cơ quan chủ trì và chủ nhiệm các đề tài, dự án chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung đề tài, dự án được duyệt, quản lý và sử dụng kinh phí đúng quy định, hiệu quả cao.

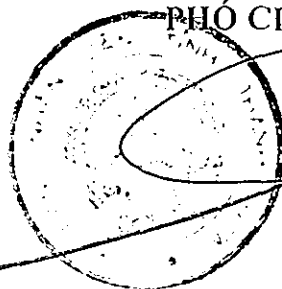
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc tỉnh, Chủ nhiệm các đề tài, dự án và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ KH&CN CẤP KINH PHÍ DỢT I NĂM 2016
(Kèm theo Quyết định số: **287/QĐ-UBND** ngày **27** tháng **01** năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. Nhiệm vụ đã nghiệm thu: 13

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2016	Thu hồi	
1	Đề tài: "Nghiên cứu tuyển chọn một số giống cao su chịu lạnh, chịu gió phù hợp với điều kiện Thanh Hóa"	<i>Viện Khoa học kỹ thuật Nông lâm nghiệp Miền núi phía bắc-Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam</i>	- Xác định được cơ sở khoa học lựa chọn các giống cao su đưa vào tuyển chọn. - Tuyển chọn được 2 - 3 giống cao su chịu lạnh, chịu gió phù hợp với Thanh Hóa	- Nghiên cứu cơ sở khoa học lựa chọn một số giống cao su chịu lạnh, chịu gió phù hợp với Thanh Hóa - Trồng thử nghiệm các giống cao su được lựa chọn tại một số vùng Thanh Hóa - Bố trí thí nghiệm các biện pháp kỹ thuật, hoàn thiện hướng dẫn kỹ thuật cho giống cao su chịu lạnh, chịu gió đã được tuyển chọn - Hoàn thiện hướng dẫn kỹ thuật các giống cao su đã được tuyển chọn - Hội thảo khoa học đánh giá khả năng chịu lạnh, chịu gió của các giống cao su được tuyển chọn	- Các báo cáo chuyên đề: + Chuyên đề 1: "Cơ sở khoa học lựa chọn, xác định giống cao su chịu lạnh, chịu gió đưa vào thử nghiệm tại Thanh Hóa" + chuyên đề 2: "Đánh giá khả năng chịu lạnh, chịu gió của các giống cao su thử nghiệm tại Thanh Hóa". - 2-3 giống cao su chịu lạnh, chịu gió phù hợp với Thanh Hóa. - Bản hướng dẫn kỹ thuật cho các giống cao su đã được tuyển chọn - Báo cáo phương án sử dụng và nhân rộng kết quả - Báo cáo khoa học tổng kết đề tài	7/2012 - 7/2015	792.810	657.810	469.780	188.030	0	Biên bản kiểm tra quyết toán ngày 25/11/2015 : Kinh phí SNKH được chấp nhận là 657.81 triệu đồng (giảm 11.97 triệu đồng so với dự toán được duyệt)
2.	Đề tài: "Thực trạng và giải pháp giám ty	Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa	- Xác định được tỷ lệ trẻ đẻ nhẹ cân tại	-Nghiên cứu xác định tỷ lệ trẻ đẻ nhẹ cân tại bệnh viện phụ sản	- Bảng tổng hợp số liệu. - Báo cáo phân tích.	4/2014 - 9/2015	1181.910	327.954	257.954	70.000	0	Biên bản kiểm tra quyết toán

TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2016	Thu hồi	
	lệ trẻ đẻ nhẹ cân tại tỉnh Thanh Hóa"		bệnh viện phụ sản Thanh Hóa. - Tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến trẻ đẻ nhẹ cân. - Đề xuất được giải pháp giảm tỷ lệ trẻ đẻ nhẹ cân tại Thanh Hoá.	Thanh Hóa - Nghiên cứu tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến trẻ đẻ nhẹ cân - Nghiên cứu đề xuất giải pháp giảm tỷ lệ trẻ đẻ nhẹ cân tại Thanh Hoá Hội thảo khoa học: Thực trạng và giải pháp giảm tỷ lệ trẻ đẻ nhẹ cân tại Thanh Hóa	xử lý số liệu. - Báo cáo chuyên đề: + Thực trạng trẻ đẻ nhẹ cân tại Bệnh viện phụ sản Thanh Hóa + Một số yếu tố liên quan đến trẻ đẻ nhẹ cân + Giải pháp giảm tỷ lệ trẻ đẻ nhẹ cân - Kỳ yếu hội thảo - Báo cáo tổng kết đề tài - Phương án sử dụng kết quả							ngày 18/11/2015
3.	Đề tài: "Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa"	Ban Nội Chính Thanh Hóa	- Đánh giá được trạng sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. - Đề xuất được các giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về công tác phòng, chống tham nhũng và sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng. - Đánh giá thực trạng sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng. - Học tập trao đổi kinh nghiệm về lãnh đạo, xử lý các vụ việc tham nhũng tại Đà Nẵng, Nghệ An, Vĩnh Phúc). - Nghiên cứu các giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham	- Báo cáo tổng hợp, xử lý phân tích số liệu - Báo cáo chuyên đề: + Cơ sở lý luận về công tác phòng, chống tham nhũng và sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng. + Thực trạng sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng. + Giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh	6/2014 - 6/2015	382.916	382.916	302.916	80.000	0	Biên bản kiểm tra quyết toán ngày 26/11/2015

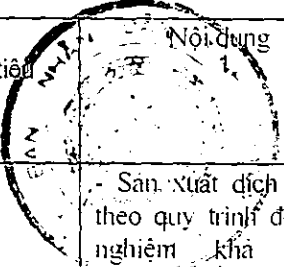
TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2016	Thu hồi	
			1. Dự thảo Nghị quyết tăng cường sự lãnh đạo cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	những trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. -Dự thảo Nghị quyết tăng cường sự lãnh đạo cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. -Hội thảo khoa học:00	Thanh Hóa. - Kỳ yếu Hội thảo - Dự thảo Nghị quyết tăng cường sự lãnh đạo cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. - Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài - Phương án sử dụng kết quả. - Đĩa DVD.							
4.	Đề tài: "Nghiên cứu ứng dụng siêu âm điều trị kết hợp điện dẫn thuốc và kỹ thuật vận động phục hồi chức năng cho bệnh nhân liệt nửa người do tai biến mạch máu não tại Thanh Hoá"	Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Hóa	-Điều trị phục hồi chức năng cho bệnh nhân bị liệt nửa người do tai biến mạch máu não. -Đánh giá được tác dụng của siêu âm điều trị kết hợp điện dẫn thuốc và kỹ thuật vận động để điều trị phục hồi chức năng cho bệnh nhân bị liệt nửa người do tai biến mạch máu não. 2. - Hoàn thiện	-Tập huấn nâng cao trình độ điều trị phục hồi chức năng vận động cho bệnh nhân bị liệt nửa người do tai biến mạch máu não cho 02 bác sỹ và 04 cư nhân chuyên ngành phục hồi. -Khám sàng lọc 200 bệnh nhân bị liệt nửa người do tai biến mạch máu não để lựa chọn được 100 bệnh nhân đủ tiêu chuẩn điều trị phục hồi chức năng. - Khám cận lâm sàng cho 100 bệnh nhân -Điều trị phục hồi chức năng cho 100 bệnh nhân. -Hoàn thiện phác đồ	- Báo cáo tổng hợp xử lý phân tích số liệu - Quy trình phác đồ điều trị ứng dụng máy siêu âm điều trị kết hợp điện dẫn thuốc và kỹ thuật vận động để điều trị phục hồi chức năng cho bệnh nhân bị liệt nửa người do tai biến mạch máu não. - Kỳ yếu Hội thảo. - Báo cáo tổng kết khoa học đề tài. - Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. - Báo cáo phương án sử dụng kết quả nghiên cứu. - Bài báo công bố kết quả nghiên cứu đang	7/2013 - 12/2014	423.362	321.712	221.950	99.762	0	Biên bản kiểm tra quyết toán ngày 25/9/2015. Kinh phí SNKH được chấp nhận là 321.712 (giam 0.238 triệu đồng so với dự toán được duyệt)

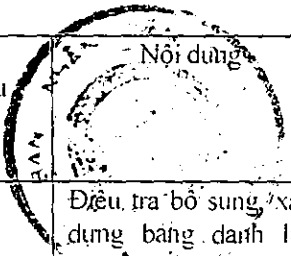
TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2016	Thu hồi	
			phác đồ điều trị phục hồi chức năng cho bệnh nhân bị liệt nửa người do tai biến mạch máu não.	điều trị ứng dụng siêu âm điều trị kết hợp điện dẫn thuốc và kỹ thuật vận động để điều trị phục hồi chức năng cho bệnh nhân bị liệt nửa người do tai biến mạch máu não. - Hội thảo khoa học - Xây dựng kế hoạch sử dụng kết quả nghiên cứu. - Viết báo cáo khoa học tổng kết đề tài.	trên tạp chí trong nước. - Địa VCD.							
5.	Đề tài: "Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác vận động quần chúng của khối Dân vận xã, phường, thị trấn ở Thanh Hóa trong tình hình mới"	Ban Dân vận Tỉnh ủy Thanh Hóa	- Đánh giá đúng thực trạng tổ chức, công tác vận động quần chúng của khối dân vận xã, phường, thị trấn từ năm 2008 đến nay; tìm ra nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém. - Đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác vận động quần chúng của khối Dân vận	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về dân vận, công tác dân vận của khối dân vận xã, phường, thị trấn - Khảo sát, đánh giá đúng thực trạng tổ chức, công tác vận động quần chúng của khối Dân vận xã, phường, thị trấn từ năm 2008 đến nay - Đề xuất các nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng của khối Dân vận xã - Tổ chức các hội nghị, hội thảo, chuyên đề - Xây dựng kế hoạch sử dụng kết quả nghiên cứu.	- Bảng tổng hợp số liệu điều tra khảo sát - Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài. - Các báo cáo chuyên đề: + Cơ sở lý luận về dân vận và công tác dân vận của khối Dân vận xã, phường, thị trấn + Thực trạng tổ chức, công tác vận động quần chúng của khối Dân vận xã, phường, thị trấn từ năm 2008 đến nay. + Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng của khối Dân vận xã, phường, thị trấn ở Thanh Hóa	7/2013 - 12/2014	214.740	214.740	174.740	40.000	0	Biên bản kiểm tra quyết toán kinh phí ngày 29/9/2015

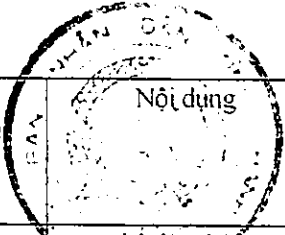
TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2016	Thu hồi	
			xã phường, thị trấn ở Thanh Hóa trong tình hình mới		- Kế hoạch sử dụng kết quả nghiên cứu							
6.	Dự án: "Ứng dụng khoa học công nghệ, tận dụng bột đá thải từ làng nghề đá Đồng Hưng - Nhồi đẽ sản xuất gạch không nung theo TCVN 6477 - 2011"	Công ty Cổ phần Khoáng sản Thanh Hóa	- Lựa chọn được công nghệ và thiết bị phù hợp với sản xuất gạch không nung từ bột đá thải, dòng sản phẩm phù hợp với nguyên liệu này; đem lại hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, giảm giá thành và tăng tính cạnh tranh. - Chuyển giao công nghệ sản xuất gạch không nung xi măng cốt liệu trong đó có sử dụng thành phần bột đá thải làm nguyên liệu chính (chiếm 10-30% khối lượng) do Công ty Cổ phần Khoáng	- Điều tra, khảo sát vị trí, trữ lượng, chất lượng của bột đá thải trên địa bàn huyện Đông Sơn được tích lũy từ những năm 1986 đến nay. Phân tích chất lượng các loại bột đá trên địa bàn: - Lựa chọn công nghệ, thiết bị phù hợp với trữ lượng, chất lượng và các đặc điểm kỹ thuật của bột đá thải trên địa bàn huyện Đông Sơn - Lựa chọn dòng sản phẩm gạch chi 2 lỗ để sản xuất thử nghiệm (SXTN); quy mô SXTN 10 triệu viên/năm, với ba quy cách dự kiến là gạch tiêu chuẩn, gạch siêu chống thấm và gạch dễ cắt, phù hợp với nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của thị trường. - Nghiên cứu tổ chức sản xuất thử nghiệm - Công bố hợp chuẩn chất lượng sản phẩm - Tổ chức hội thảo	- Quy trình phân loại, thu gom xử lý sơ bộ, chế biến bột đá thành nguyên liệu chính để sản xuất gạch không nung. - Quy trình sản xuất gạch chi 2 lỗ không nung từ bột đá thải đạt TCVN 6477 - 2011. - Thu gom, xử lý bột đá thải 2.000 tấn/năm. - 10 triệu viên gạch chi 2 lỗ không nung đạt TCVN 6477 - 2011. - Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát vị trí, trữ lượng, chất lượng của bột đá thải trên địa bàn huyện Đông Sơn. - Báo cáo khoa học tổng kết. - 01 đĩa VCD ghi lại một số hoạt động của dự án.	8/2012 - 8/2014	10.125.238	1.008.850	700.000	308.850	0	Biên bản kiểm tra quyết toán ngày 12/10/2015

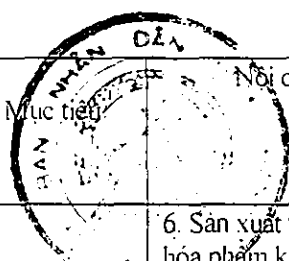
TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2016	Thu hồi	
			Sản phẩm nghiên cứu. - Sản xuất được 10 triệu viên gạch 2 lỗ/năm, sản phẩm làm ra đạt và vượt Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6477-2011 về gạch xây, có tính cạnh tranh cao về chất lượng, mẫu mã và giá thành so với gạch đất sét nung. - Công bố hợp chuẩn theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6477 - 2011 về gạch xây dựng. - Hoàn thiện được dây chuyền công nghệ và thiết bị để nâng cao tính nhân rộng trong việc phát triển ngành sản xuất vật liệu xây dựng									

TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2016	Thu hồi	
			không nung, giải quyết các vấn đề ô nhiễm ở các khu vực làng nghề xe đá ở địa phương và các khu vực tương tự.									
7.	Đề tài: "Nghiên cứu khả năng sử dụng chất chiết từ cây sài hồ nam (Pluchea pteropoda Hemsl.) phòng trị bệnh nhiễm khuẩn cho tôm, cá biển nuôi tại Thanh Hóa".	Trường Đại học Hồng Đức Thanh Hóa	Xác định được khả năng sử dụng dịch chiết của cây sài hồ nam trong phòng trị bệnh nhiễm khuẩn cho cho động vật thủy sản nước lợ và nước mặn.	- Tổng quan tài liệu về một số bệnh nhiễm khuẩn thường gặp ở cá vược và tôm he chân trắng. - Điều tra tình hình bệnh nhiễm khuẩn thường gặp, dấu hiệu bệnh lý, mùa vụ xuất hiện bệnh và thiệt hại do bệnh gây ra trên các đối tượng cá vược và tôm he chân trắng tại Thanh Hoá trong những năm gần đây - Phân lập và định danh vi khuẩn gây bệnh cá vược và tôm he chân trắng tại Thanh Hóa - Thực hiện nuôi cấy và bảo quản các vi khuẩn phân lập được - Xác định khả năng kháng khuẩn và xây dựng quy trình sản xuất dịch chiết cây sài hồ nam	- Tập số liệu kết quả điều tra. - Báo cáo chuyên đề 1: Bệnh nhiễm khuẩn thường gặp trên cá vược tại Thanh Hóa. - Báo cáo chuyên đề 2: Bệnh nhiễm khuẩn thường gặp trên tôm he chân trắng tại Thanh Hóa. - Báo cáo chuyên đề 3: Khả năng kháng khuẩn gây bệnh cá vược và tôm he chân trắng của dịch chiết cây sài hồ nam. - Báo cáo tổng hợp các bệnh nhiễm khuẩn gây thiệt hại trên cá vược và tôm chân trắng nuôi tại Thanh Hóa. - Báo cáo khả năng kháng khuẩn gây bệnh cá vược và tôm chân trắng. - Báo cáo tổng kết đề	11/2013 - 8/2015	455.638	455.638	355.638	100.000	0	Biên bản kiểm tra quyết toán kinh phí ngày 16/12/2015

TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2016	Thu hồi	
				 - Sản xuất dịch chiết theo quy trình để thử nghiệm khả năng kháng khuẩn của dịch chiết trong phòng thí nghiệm - Thử nghiệm dịch chiết từ cây sài hồ nam để trị bệnh cho cá vược được cảm nhiễm bệnh bằng các vi khuẩn gây bệnh trong phòng thí nghiệm - Thử nghiệm dịch chiết từ cây sài hồ nam để trị bệnh cho tôm he chân trắng được cảm nhiễm bệnh bằng các vi khuẩn gây bệnh trong phòng thí nghiệm - Hội thảo Khoa học “Khả năng sử dụng chất chiết từ cây sài hồ nam (Pluchea pteropoda Hemsl.) phòng trị bệnh nhiễm khuẩn cho tôm, cá biển nuôi tại Thanh Hóa”. - Xây dựng kế hoạch sử dụng kết quả nghiên cứu. - Nghiệm thu cơ sở, nghiệm thu chính thức đề tài	tài - Quy trình chiết hoạt chất kháng khuẩn từ cây sài hồ nam.							

TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2016	Thu hồi	
8.	Đề tài: "Nghiên cứu bảo tồn, sản xuất giống một số loài phong lan và địa lan quý hiếm có giá trị kinh tế cao tại khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên".	Ban Quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên	Bảo tồn, phát triển một số loài phong lan và địa lan quý hiếm có giá trị kinh tế cao tại khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên.	 - Điều tra, bổ sung, xây dựng bảng danh lục các loài Lan tự nhiên tại Khu BTTN Xuân Liên. - Xây dựng vườn lưu giữ và sưu tập các loại Lan rừng tự nhiên hiện có. - Xây dựng mô hình nhân giống một số loài phong Lan và địa Lan quý hiếm có giá trị kinh tế tại Khu BTTN Xuân Liên - Nghiên cứu bổ sung hoàn thiện các chỉ tiêu kỹ	- Danh lục các loài Lan tự nhiên tại Khu BTTN Xuân Liên. - 01 vườn lưu giữ diện tích 100 m². - 01 vườn nhân giống diện tích 44 m². - 04 loài Lan quý hiếm có giá trị kinh tế cao - Báo cáo chuyên đề: Thực trạng các loài lan tại khu BTTN Xuân Liên. - Ban hướng dẫn quy trình kỹ thuật nhân	7/2013 - 8/2015	895.513	565.620	445.620	120.000	0	
9.	Dự án KHCN: "Giải pháp bảo mật tích hợp đa tầng đảm bảo an ninh mạng và an toàn dữ liệu cho các cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa"	Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa	Xây dựng được giải pháp công nghệ, quy trình, chính sách nhằm tăng cường khả năng bảo mật, đảm bảo an ninh mạng và an toàn dữ liệu cho Trung tâm An ninh mạng và An toàn dữ liệu phục vụ các cơ quan nhà nước tại tỉnh Thanh Hóa	1. Khảo sát, đánh giá thực trạng công tác đảm bảo an ninh mạng và an toàn dữ liệu trong các cơ quan Nhà nước tỉnh Thanh Hóa 2. Xây dựng các giải pháp công nghệ đảm bảo an ninh mạng và an toàn dữ liệu cho các cơ quan Nhà nước tỉnh Thanh Hóa 3. Tổ chức thực hiện giải pháp công nghệ đảm bảo an ninh mạng và an toàn dữ liệu cho các cơ quan Nhà nước tỉnh Thanh Hóa 4. Xây dựng nội dung	1. Tiến hành khảo sát và lập được 01 Báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng công tác đảm bảo an ninh mạng và an toàn dữ liệu trong các cơ quan Nhà nước tỉnh Thanh Hóa 2. Xây dựng được: - 01 Giải pháp công nghệ đảm bảo an ninh mạng và an toàn dữ liệu trong các cơ quan Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; - 01 Dự thảo Quy chế mẫu về đảm bảo an toàn thông tin	12/2014 - 6/2015	853.840	490.840	220.840	270.000	0	Biên bản kiểm tra quyết toán kinh phí ngày 17/12/2015 :

TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2016	Thu hồi	
				 quy chế đảm bảo an ninh mạng và an toàn dữ liệu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành để thực hiện trong các cơ quan Nhà nước tỉnh Thanh Hóa 5. Báo cáo nghiệm thu kết quả dự án	trong các cơ quan Nhà nước tỉnh Thanh Hóa trình UBND tỉnh phê duyệt.							
10.	Đề tài KHCN: "Nghiên cứu làm giàu khoáng Montmorillonit thuộc vùng mỏ Cromit Cổ Định để sản xuất hóa phẩm khoan phục vụ công nghiệp"	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	Nghiên cứu khoáng Montmorillonit từ khai thác, tuyển quặng Cromit thuộc mỏ Cổ Định và giải pháp công nghệ để sản xuất hóa phẩm khoan phục vụ công nghiệp nhằm tận thu nguồn tài nguyên sẵn có của tỉnh Thanh Hóa	1. Thu thập tài liệu về MMT, công nghệ sản xuất chế phẩm khoáng từ nguồn nguyên liệu khoáng (bài báo, các patent liên quan...). 2. Điều tra, đánh giá trữ lượng khoáng montmorillonit tại các bể thải thuộc vùng mỏ Cromit Cổ Định 3. Nghiên cứu làm rõ đặc trưng về thành phần, tính chất của tập hợp khoáng trong các bể thải 4. Nghiên cứu, xây dựng quy trình công nghệ làm giàu hàm lượng khoáng montmorillonit từ các bể thải 5. Nghiên cứu, xây dựng quy trình công nghệ sản xuất hóa phẩm khoan từ nguồn khoáng montmorillonit đã được làm giàu	1. Xây dựng được: - 01 Báo cáo điều tra, đánh giá trữ lượng khoáng sét chứa montmorillonit ở các bể thải thuộc vùng mỏ Cromit Cổ Định - 01 Quy trình công nghệ làm giàu và sản xuất hóa phẩm khoan từ khoáng montmorillonit ở các bể thải thuộc mỏ Cromit Cổ Định 2. Sản xuất được 510kg Hóa phẩm khoan đạt tiêu chuẩn TCVN 9395:2012	01/2014 - 6/2015	454,564	454,564	344,564	110.000	0	Biên bản kiểm tra quyết toán kinh phí ngày 10/12/2015



TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2016	Thu hồi	
				6. Sản xuất thử 500 kg hóa phẩm khoan 7. So sánh, đánh giá hệ dung dịch khoan tự pha chế từ sản phẩm do đề tài tạo ra với các sản phẩm nhập ngoại và sản phẩm hiện có trên thị trường								
11.	Dự án KHCN: "Ứng dụng công nghệ để hoàn thiện dây chuyền sản xuất và nâng cao chất lượng rượu truyền thống "Nếp cái hoa vàng Dạ Lan"	Công ty Cổ phần Dạ Lan	Ứng dụng công nghệ để đầu tư dây chuyền hoàn thiện sản xuất rượu truyền thống "Nếp cái hoa vàng Dạ Lan" với hai dòng sản phẩm là: Nếp cái hoa vàng Dạ Lan màu trắng và Nếp cái hoa vàng Dạ Lan có màu vàng truyền thống với chất lượng cao, ổn định đạt Quy chuẩn Việt Nam về chất lượng đồ uống có cồn (QCVN 6-3:2010/BY).	1. Khảo sát, lựa chọn công nghệ và đơn vị chuyên giao công nghệ 2. Đầu tư nhà xưởng, thiết bị đáp ứng dây chuyền công nghệ chuyên giao 3. Tiếp thu công nghệ từ đơn vị chuyên giao 4. Xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở cho các sản phẩm rượu của dự án 5. Báo cáo nghiệm thu kết quả dự án	1. Xây dựng được: - 02 Quy trình công nghệ sản xuất 2 loại sản phẩm rượu nếp cái hoa vàng Dạ Lan: Màu trắng và màu vàng - 02 Tiêu chuẩn cơ sở cho 02 sản phẩm rượu: Nếp cái hoa vàng màu trắng và màu vàng 2. Đầu tư 02 dây chuyền sản xuất cho 02 sản phẩm rượu: nếp cái hoa vàng màu trắng và nếp cái hoa vàng màu vàng. 3. Sản xuất được 10.260 lít Rượu nếp cái hoa vàng màu trắng và màu vàng	7/2014 - 10/2015	4.895.360	629.800	499.800	130.000	0	Biên bản kiểm tra quyết toán kinh phí ngày 21/12/2015

TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2016	Thu hồi	
12.	Dự án KHCN: "Ứng dụng công nghệ thông tin (Phần mềm Hệ thống quản lý bảo dưỡng đường tỉnh lộ) quản lý đường giao thông trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa."	Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa	Ứng dụng thành công phần mềm "Hệ thống Quản lý bảo trì đường tỉnh lộ" (Provincial Road Maintenance Management System - PRoMM) để quản lý tốt công tác bảo trì đường bộ trong tỉnh Thanh Hóa.	1. Nghiên cứu lập sổ tay đánh giá tình trạng tuyến đường phục vụ công tác khảo sát và nhập dữ liệu đầu vào của phần mềm. 2. Đào tạo nhân viên khảo sát thu thập số liệu và nhân viên vận hành phần mềm. 3. Khảo sát thu thập số liệu ngoài thực địa theo hướng dẫn của sổ tay. 4. Cài đặt phần mềm, nhập dữ liệu và vận hành phần mềm. 5. Báo cáo tổng kết, nghiệm thu kết quả dự án	1. Xây dựng được: - Sổ tay đánh giá tình trạng tuyến đường. - Bảng dữ liệu thông kê các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh lộ và đường huyện. - Kế hoạch bảo trì đường bộ năm 2015 - 2016 cho các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ và huyện lộ. 2. Đào tạo được 99 cán bộ khảo sát và cập nhật cơ sở dữ liệu vào phần mềm PRoMMS	4/2014 – 10/2015	1.753,491	480,337	150,337	330,000	0	Biên bản kiểm tra quyết toán kinh phí ngày 04.1.2016
13.	Đề tài: "Nghiên cứu giải pháp giảm thiểu tồn dư các hóa chất độc hại trong các sản phẩm nuôi trồng thủy sản tỉnh Thanh Hóa."	Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KHCN – trường đại học Hồng Đức Thanh Hóa	Mục tiêu chung: Đề xuất được các giải pháp giảm thiểu tồn dư các hóa chất độc hại trong các sản phẩm nuôi trồng thủy sản phù hợp với điều kiện nuôi trồng của tỉnh Thanh Hóa Mục tiêu cụ thể: - Đánh giá	- Điều tra thực trạng việc sử dụng hóa chất và kháng sinh của người nuôi trồng thủy sản tại các huyện - Điều tra đánh giá thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất nuôi trồng thủy sản của các nhà phân phối trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa - Điều tra, đánh giá thực trạng việc quản lý, sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ hóa chất nuôi trồng thủy	- Báo cáo đánh giá thực trạng sử dụng hóa chất, kháng sinh của người nuôi trồng thủy sản tại các huyện - Báo cáo điều tra đánh giá thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất nuôi trồng thủy sản của các nhà phân phối trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa - Báo cáo điều tra, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động	18 tháng, từ 09/2012 - 03/2014	704,0	704,0	550,0	154,000		Biên bản kiểm tra quyết toán ngày 03/11/2015 : kinh phí SNKH được chấp nhận là 704 triệu đồng (giảm 1,44 triệu đồng so với dự toán được duyệt)

TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)					Ghi chú
							Tổng KP được quyết toán	SNKH	Đã cấp	Cấp năm 2016	Thu hồi	
			đúng thực trạng tồn dư hóa chất độc hại trong các sản phẩm nuôi trồng thủy sản tại Thanh Hóa - Đề xuất được giải pháp phù hợp với điều kiện nuôi trồng của tỉnh Thanh Hóa nhằm giảm thiểu tồn dư các hóa chất độc hại trong các sản phẩm nuôi trồng thủy sản	sản tỉnh Thanh Hóa - Điều tra, phân tích, đánh giá dư lượng hóa chất độc hại trong sản phẩm thủy sản nuôi trồng tại Thanh Hóa - Đề xuất được giải pháp giảm thiểu tồn dư các hóa chất độc hại trong các sản phẩm nuôi trồng thủy sản tại Thanh Hóa - Tổ chức các hội nghị đánh giá kết quả thực hiện mô hình - Báo cáo tổng kết khoa học đề tài	sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ hóa chất nuôi trồng thủy sản tỉnh Thanh Hóa - Báo cáo đánh giá thực trạng tồn dư hóa chất độc hại trong các sản phẩm nuôi trồng thủy sản - Báo cáo kết quả phân tích dư lượng hóa chất độc hại trong sản phẩm thủy sản nuôi trồng tại Thanh Hóa - Báo cáo các chuyên đề theo thuyết minh được phê duyệt - Giải pháp giảm thiểu tồn dư các hóa chất độc hại trong nuôi trồng thủy sản - Phương án sử dụng kết quả của đề tài - Báo cáo tổng kết đề tài.							
	Cộng									2.000.642		

Tổng kinh phí SNKH cấp đợt này cho 13 nhiệm vụ KH&CN là 2.000.642.000 đồng (Hai tỷ, sáu trăm bốn mươi hai ngàn đồng chẵn)/.